

Bản án số: 149/2020/HS-PT
Ngày: 23-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngẫu;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Diệp;

Ông Phạm Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phố – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 115/2020/HSPT, ngày 06 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Hồ Bảo D (L) do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2020/HS-ST, ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân thị xã B, tỉnh TN.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ tên: **Hồ Bảo D**, tên gọi khác: L, sinh ngày 19-3-1995, tại tỉnh TN; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp PM, xã PC, thị xã B, tỉnh TN; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn D, sinh năm 1966 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 20-3-2019 bị Tòa án nhân dân thị xã PL, tỉnh BP tuyên phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm” (theo bản án số 15/2019/HS-ST), thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16-7-2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh Nguyễn Văn M) không có kháng cáo, nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hồ Bảo D có quen biết Nguyễn Văn M, sinh năm 1999 ngụ tại ấp PĐ, xã PC, thị xã B, tỉnh TN từ trước, nên vào khoảng tháng 12 năm 2019, thông qua mạng xã hội Facebook M nhắn tin cho D hỏi mua pháo nổ để sử dụng, D đồng ý bán và hẹn khi nào có pháo nổ thì D sẽ giao. Đến ngày 01-01-2020 D gọi điện thoại cho một người phụ nữ Campuchia (không rõ họ tên, địa chỉ) mang 05 bịch pháo nổ, số lượng 500 viên đến khu vực đường tuần tra biên giới Việt Nam – Campuchia, gần cột mốc số 179/2 thuộc ấp PM, xã PC, thị xã B, tỉnh TN bán cho D với số tiền 600.000 đồng, D đem về nhà cất giấu. Sau đó D nhắn tin cho M biết là đã có pháo và hẹn M ngày 02-01-2020, D sẽ giao pháo cho M. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02-01-2020, D đem 500 viên pháo nổ đã mua, bán lại cho M với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua pháo nổ của D, M đem về nhà cất giấu và sử dụng hết 270 viên, còn lại 230 viên chưa sử dụng; đến ngày 06-01-2020, M bỏ 230 viên pháo nổ vào cốp xe mô tô biển số 70L1-571.43 cất giấu, sau đó M bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện lập biên bản và thu giữ số pháo nổ nêu trên. Qua làm việc M khai số pháo nổ bị thu giữ là do M mua của Hồ Bảo D. Tại cơ quan Điều tra Hồ Bảo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 2140/C09B ngày 24-4-2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tất cả mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Khối lượng là 480 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2020/HS-ST, ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh TN đã quyết định:

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hồ Bảo D (L) phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, xử phạt bị cáo Hồ Bảo D (L) 01 (một) năm tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Hồ Bảo D (L) phải chịu hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án số 15/2019/HS-ST ngày 20-3-2019 của Tòa án nhân dân thị xã PL, tỉnh BP về tội “Buôn bán hàng cấm”. Tổng hợp hình phạt, bị cáo Hồ Bảo D (L) phải chịu 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-7-2020, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-11-2018 đến ngày 01-02-2019.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04 tháng 9 năm 2020, bị cáo Hồ Bảo D (L) có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hồ Bảo D giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm xử lý vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Bảo D (L) 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm” là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Hồ Bảo D không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo D xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Hồ Bảo D bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh TN xét xử vào ngày 24-8-2020, ngày 04-9-2020 bị cáo D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo gửi và được Thủ trưởng cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an thị xã B, tỉnh TN xác nhận và chuyển Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh TN cùng ngày 04-9-2020. Do đó, đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Bảo D (L) hợp lệ phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Bảo D đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02-01-2020, D đem 500 viên pháo nổ đã mua của một người phụ nữ Campuchia (không rõ họ, tên và địa chỉ) đến khu vực cầu ông S thuộc ấp PĐ, xã PC, thị xã B, tỉnh TN bán lại cho Nguyễn Văn M với số tiền 1.000.000 đồng. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Bảo D (L) về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế lễ lĩnh vực kinh doanh, thương mại của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo biết rõ việc mua

bán pháo nổ trái phép là phạm tội, nhưng vẫn cố ý thực hiện để thu lợi bất chính cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Bảo D thấy rằng, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo như, thành khẩn khai báo, bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ quân sự, có cha là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Bảo D mức án 01(một) năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, không nặng.

[5] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở chấp nhận.

[6] Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Bảo D, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí phúc thẩm: căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hồ Bảo D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Bảo D (L);

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 56/2020/HS-ST, ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh TN.

1. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Bảo D (L) 01 (một) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Hồ Bảo D (L) phải chấp hành hình phạt 02 (hai) năm tù của Bản án số 15/2019/HS-ST ngày 20-3-2019 của Tòa án nhân dân thị xã PL, tỉnh BP về tội “Buôn bán hàng cấm”. Tổng hợp

hình phạt, bị cáo Hồ Bảo D (L) phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-7-2020, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-11-2018 đến ngày 01-02-2019.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hồ Bảo D (L) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT 1 (TANDCC);
- VKSND tỉnh TN;
- TAND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Phòng lý lịch STP.TTN;
- Phòng KTNV-THA;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu tập án HSPT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Văn Ngẫu